TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:14/2026/QĐST-KDTM	*Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2025/TLST- KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP B1** (Tên viết tắt: Ngân hàng B1) (BV B2); Mã số doanh nghiệp: 0301378892;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà H, số D N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa nhà H, số D N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lý Hoài V**, chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Trà T**, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh C; (Theo Quyết định số:1982/25/BVBank/QĐ-TGĐ ngày 03/11/2025 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP B1).

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông T: Ông **Châu Văn V1**, CCCD số 095086006690; Ông **Nguyễn Hồng T1**, CCCD số: 093086004480; Ông **Nguyễn Bảo T2**, CCCD số: 089091021497; Cùng địa chỉ liên hệ: A T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là A T, phường N, thành phố Cần Thơ). (Theo Giấy ủy quyền số: /26/BVBank/UQ ngày 19/3/2026 của Ngân hàng TMCP B1).

- Bị đơn: **Công ty TNHH X**; (Tên viết tắt: C1); Mã số doanh nghiệp: 1801649817;

Địa chỉ trụ sở chính: 1 L, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là 1 L, phường T, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Bùi Thanh B**, chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Bùi Thanh B**, sinh năm: 1987; CCCD số: 092087000209;

Địa chỉ: H L, Tổ B, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là 8 L, Tổ B, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ).

Bà **Nguyễn Quế M**, sinh năm: 1990; CCCD số: 092190003021;

Địa chỉ: A T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là A T, phường N, thành phố Cần Thơ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Bị đơn Công ty TNHH X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Thanh B thống nhất đồng ý liên đới có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B1 tính đến ngày 19/3/2026 số nợ gốc là **7.096.807.781** đồng và nợ lãi phát sinh tạm tính đến hết ngày 19/3/2026 là **756.035.901** đồng; Tổng cộng là **7.852.843.682** đồng (Bảy tỷ, tám trăm năm mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi ba ngàn, sáu trăm tám mươi hai đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 20/3/2026 cho đến khi trả xong nợ;

Thời gian trả: Các bên thống nhất thỏa thuận là 30 ngày, kể từ ngày 19/3/2026;

-Trường hợp Công ty TNHH X và ông Bùi Thanh B không trả được số nợ nói trên, thì Ngân hàng TMCP B1 có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp của ông Bùi Thanh B và bà Nguyễn Quế M để thu hồi nợ là:

- Tài sản là Quyền sử dụng đất thửa 728, tờ bản đồ số 5, diện tích 2401,0m^2, loại đất ở tại nông thôn 150m^2, đất trồng cây lâu năm 762m^2 và đất hàng năm khác 1489m^2, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00912, ngày 20/9/2011, đã được chỉnh lý đăng ký chuyển nhượng cho ông Bùi Thanh B đứng tên ngày 20/4/2022; Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0062400025900, ngày 07/6/2024, được Văn phòng C2, quyển số 01/2024TP/CC-SCC/HĐGD cùng ngày và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T cũ) ngày 07/6/2024;

- Tài sản là Quyền sử dụng đất thửa 1911, tờ bản đồ số 33, diện tích 69,8m^2, loại đất ở đô thị, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS, ngày 23/4/2018, đã được chỉnh lý đăng ký chuyển nhượng cho ông Bùi Thanh B và Nguyễn Quế M đứng tên ngày 29/6/2021; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0062400006800, ngày 22/02/2024, được Văn phòng C3, quyển số 01/2024TP/CC-SCC/HĐGD cùng ngày và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận C cũ) ngày 22/02/2024;

-Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận bị đơn Công ty TNHH X và ông Bùi Thanh B phải nộp **57.926.400** đồng (Năm mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi sáu ngàn, bốn trăm đồng);

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn Công ty TNHH X và ông Bùi Thanh B phải chịu **13.000.000** đồng (Mười ba triệu đồng) có trách nhiệm nộp để giao trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP B1;

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B1 được nhận lại tiền tạm ứng án phí **57.626.000** đồng (Năm mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002488, ngày 22/8/2025 của T3 hánh án dân sự thành phố Cần Thơ;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Cần Thơ;
- VKSNDTP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 1;
- THADS TP Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Ánh